

Số: 91/202X/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 0X tháng 8 năm 202X

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 43/202X/TLST- HNGĐ ngày 23/7/202X, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Duy Q**, sinh năm 1982

Nơi thường trú: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội. (Nay là Thôn X, xã D, thành phố Hà Nội).

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Bằng Ninh**, sinh năm 1988

Nơi thường trú: Nơi thường trú: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội. (Nay là Thôn X, xã D, thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều XX, X8, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 202X.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/7/202X là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Duy Q** và chị **Nguyễn Thị Bằng Ninh**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Duy Q và chị Nguyễn Thị Bằng Ninh thống nhất xác định anh, chị có 02 con chung là các cháu Nguyễn Hồng Hải, sinh ngày 17/12/2010 và cháu Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày 09/7/2017. Khi ly hôn, giao cho anh Q là bố được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu

Ngọc Hân cho đến khi cháu Ngọc Hân trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Giao cho chị Ninh là mẹ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồng Hải cho đến khi cháu Hồng Hải trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh Q cho chị Ninh cho đến khi cháu Hồng Hải trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật;

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của chị Ninh cho anh Q cho đến khi cháu Ngọc Hân trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật;

Hai bên có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy Q tự nguyện chịu cả 1X0.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền anh Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án; ký hiệu: BLTU/2XE; số: 0001X29 ngày 23/7/202X, anh Nguyễn Duy Q được hoàn lại số tiền 1X0.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Các đương sự;
-VKSND Khu Vực X – Hà Nội;
-TAND TP. Hà Nội;
-VKSND TP. Hà Nội;
-THADS TP. Hà Nội;
-UBND xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.(Nay là xã D, thành phố Hà Nội) (theo GCNKH số 147/2010; ngày 24/11/2010);
- Lưu HS; Vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam